



Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ chụp hình lưu niệm với Tổ đại biểu HĐND tỉnh khóa VI đơn vị huyện Thống Nhất (mới)



Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ chụp hình lưu niệm với Tổ đại biểu HĐND tỉnh khóa VI đơn vị thành phố Biên Hòa

- Ngành công nghiệp duy trì được tốc độ phát triển cao, đầu tư các công trình hạ tầng thiết yếu trong và ngoài các khu, cụm công nghiệp được tập trung chỉ đạo; lấp đầy diện tích cho thuê của các khu công nghiệp, hình thành, phát triển khu, cụm công nghiệp mới được quan tâm; một số ngành công nghiệp mũi nhọn phát triển nhanh và đúng hướng (chế biến nông sản thực phẩm: hạt điều, thức ăn gia súc, bột ngọt ...); sản xuất công nghiệp phục vụ nông nghiệp, phương thức bán máy nông nghiệp trả chậm cho nông dân được khuyến khích và ưu tiên đầu tư vào các khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn..., nhằm tạo mối liên kết giữa sản xuất công nghiệp với nông nghiệp trên địa bàn, tạo động lực thúc đẩy các khu vực này phát triển nhanh hơn.

Để có thể đứng vững và phát triển trong quá trình hội nhập kinh tế, nhiều doanh nghiệp nhà nước thuộc ngành công nghiệp đã tích cực đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ, nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm, góp phần nâng trình độ thiết bị công nghệ tiên tiến các doanh nghiệp Nhà nước trên địa bàn hiện nay đạt 16% so 11,5% năm 2000.

- Trong sản xuất nông nghiệp, công tác giống, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống dịch vụ phục vụ nông nghiệp luôn được quan tâm, đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật ở nông thôn được đẩy mạnh, tỷ lệ hộ dùng điện, nước sạch hợp vệ sinh không ngừng được nâng lên, ngày càng có nhiều mô hình sản xuất nông nghiệp có hiệu quả; chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi tự phát, sản xuất không gắn với chế biến, tiêu thụ từng bước được khắc phục; tỷ trọng ngành chăn nuôi tăng dần trong cơ cấu giá trị sản xuất của ngành nông nghiệp.

- Lĩnh vực lâm nghiệp ngày càng có sự chuyển biến tích cực, công tác quản lý, trồng, bảo vệ và phòng chống cháy rừng luôn được quan tâm, ngày càng hạn chế được các vụ vi phạm lâm luật, thiệt hại do cháy rừng; công tác di dân trong các lâm trường gắn với công tác quản lý bảo vệ rừng được chú trọng và đang được tập trung chỉ đạo thực hiện.

- Trên cơ sở quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai được HĐND thông qua, và được Chính phủ phê duyệt, UBND các cấp đã có nhiều cố gắng, từng bước đưa công tác quản lý đất đai đi vào nề nếp; công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp ở nông thôn đã cơ bản hoàn thành; công tác cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất ở đô thị được cải tiến để đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

- Mạng lưới thương mại dịch vụ với sự tham gia của các thành phần kinh tế đã phát triển tương đối nhanh, từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển của nền kinh tế; hoạt động ngoại thương duy trì được sự phát triển tích cực.

- Hoạt động giao thông vận tải, thông tin liên lạc được quan tâm đầu tư phát triển, tạo điều kiện thuận lợi, đáp ứng cơ bản yêu cầu phát triển sản xuất và cải thiện đời sống nhân dân.

- Thu hút đầu tư nước ngoài và huy động nguồn lực trong nước liên tục đạt kết quả khá.

- Cơ sở hạ tầng được quan tâm tập trung đầu tư, tạo điều kiện ngày càng thuận lợi cho sản xuất, sinh hoạt của nhân dân.

- Về quan hệ đối ngoại, công tác xúc tiến thương mại, mở rộng quan hệ hợp tác với các nước, vùng lãnh thổ được chú ý, từng bước tạo điều kiện phát triển thị trường, tham gia hội nhập; hợp tác với thành phố Hồ Chí Minh để từng bước phát huy thế mạnh của địa phương trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

- Về sắp xếp đổi mới phát triển doanh nghiệp: UBND tỉnh đã triển khai thực hiện đề án tổng thể sắp xếp doanh nghiệp nhà nước; xây dựng phương án sắp xếp các nông lâm trường theo nghị quyết Bộ Chính trị; thực hiện cổ phần hóa các doanh nghiệp Nhà nước theo kế hoạch đã được Chính phủ phê duyệt. Đến nay đã có 14/16 doanh nghiệp Nhà nước được cổ phần hóa, hoạt động sản xuất kinh doanh có lãi; các loại hình kinh tế hợp tác xã được quan tâm chỉ đạo, có sự chuyển biến và phát triển.

- Trong lĩnh vực tài chính, thu ngân sách hàng năm đều đạt và vượt dự toán năm; chi ngân sách địa phương đảm bảo cho các ngành đơn vị hoạt động, đáp ứng được yêu cầu, đảm bảo về an ninh quốc phòng của địa phương. Các tổ chức tín dụng đảm bảo về cơ bản nhu cầu vốn cho hoạt động của các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế.

- Trên lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực, nhiều vấn đề xã hội bức xúc được UBND các cấp tập trung giải quyết.

+ Hoạt động khoa học công nghệ có sự chuyển biến tích cực, từng bước gắn kết quả nghiên cứu với thực tế, đem lại hiệu quả kinh tế xã hội.

+ Giáo dục - đào tạo được quan tâm phát triển và mở rộng, góp phần nâng cao dân trí, bồi dưỡng nguồn nhân lực phục vụ cho sự tăng trưởng và phát triển kinh tế xã hội của tỉnh. Các mục tiêu phát triển giáo dục hàng năm đề ra đều cơ bản hoàn thành.

+ Về y tế, từng bước đã đạt được kết quả tương đối toàn diện trên cả 2 mặt phòng và chữa bệnh; các chương trình y tế quốc gia thực hiện có kết quả đã góp phần chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được tốt hơn.

+ Công tác dân số kế hoạch hóa gia đình và chăm sóc trẻ em luôn được chú trọng; kiểm soát được tỉ lệ tăng dân số tự nhiên hàng năm.

+ Về giải quyết việc làm, hàng năm đều thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu nghị quyết đề ra. Năm năm qua đã giải quyết việc làm cho 346.500 lượt người, bình quân mỗi năm giải quyết được 69.300 lượt người.

+ Số hộ nghèo trong nhiệm kỳ qua đã giảm được 43.390 hộ.

+ Tỉ lệ hộ dùng điện và nước hợp vệ sinh qua các năm đều thực hiện đạt mục tiêu nghị quyết đề ra.

+ Việc chăm lo cho các đối tượng chính sách luôn được UBND các cấp quan tâm; các tệ nạn ma túy, mại dâm, HIV/AIDS, tai nạn giao thông, băng nhóm tội phạm được tập trung chỉ đạo xử lý kiên quyết và đang có sự chuyển biến.

+ Hoạt động văn hóa thông tin, phát thanh truyền hình, thể dục thể thao ngày được củng cố và phát triển, cơ bản đáp ứng được nhiệm vụ tuyên truyền, góp phần tạo không khí thi đua trong sản xuất, rèn luyện thân thể trong các tầng lớp nhân dân.

- Quốc phòng an ninh được đảm bảo ổn định và ngày càng vững mạnh; thực hiện tốt nhiệm vụ kế hoạch quân sự hàng năm; xây dựng được thế trận phòng thủ vững chắc trên cơ sở các phương án phòng thủ các huyện, thị, thành phố. Tổ chức các lớp tập huấn kiến thức quốc phòng cho cán bộ đầu ngành và các xã, phường, thị trấn, đồng thời giáo dục quốc phòng cho hàng chục ngàn học sinh, sinh viên.

An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; chương trình quốc gia phòng chống tội phạm được triển khai thực hiện đạt kết quả. Giáo dục nâng cao ý thức cảnh giác, chống diễn biến hòa bình, bạo loạn, việc xây dựng kế hoạch và triển khai nhiệm vụ này được thực hiện chu đáo, có kết quả. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc, tố giác tội phạm đều được duy trì thường xuyên, tai nạn giao thông từng bước được kiểm chế.

Tóm lại, trong nhiệm kỳ qua (1999 - 2004). UBND các cấp về cơ bản đã phát huy tốt chức năng, nhiệm vụ quyền hạn được quy định trên lĩnh vực quản lý hành chính Nhà nước, đã tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tạo được sự chuyển biến rõ nét trong hoạt động trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.

UBND tỉnh rất quan tâm công tác quy hoạch; kế hoạch, các dự án phát triển kinh tế, xây dựng phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; tập trung chỉ đạo điều hành thực hiện có kết quả về chuyển đổi cơ cấu kinh tế, phát triển công nghiệp, dịch vụ và nông nghiệp; chăm lo sự nghiệp giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ, làm tốt các chính sách về xã hội, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, xóa đói, giảm nghèo, hoàn thành các mục tiêu kinh tế xã hội mà Nghị quyết HĐND đề ra hàng năm.

Trên cơ sở quy chế làm việc, UBND các cấp từng bước cải tiến lề lối làm việc, xử lý ngày càng tốt hơn mối quan hệ phối hợp giữa các ngành, đơn vị, đảm bảo sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng; chấp hành và tổ chức thực hiện các nghị quyết của HĐND, phối hợp chặt chẽ với Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Đoàn đại biểu Quốc hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể, phát huy được sức mạnh tổng hợp để thực hiện hoàn thành chức năng nhiệm vụ của mình.

Nguyên nhân đạt được kết quả: Ngoài yếu tố khách quan, Đồng Nai được lợi thế nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam có nhiều yếu tố thuận lợi để phát triển; các yếu tố chủ quan để đạt được kết quả trên là:

- UBND các cấp đã giữ vững và phát huy được sự đoàn kết nhất trí, thực hiện tốt nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

- Trên cơ sở các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của cấp ủy và HĐND cùng cấp; UBND các cấp đã bám sát để tổ chức triển khai thực hiện. Trong điều hành có xác định trọng tâm, trọng điểm để chỉ đạo; quá trình thực hiện biết tranh thủ ý kiến chỉ đạo của cấp ủy cùng cấp và phối hợp tốt với Thường trực và các Ban HĐND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể; kịp thời báo cáo đề xuất xử lý các khó khăn vướng mắc của địa phương để các Bộ ngành Trung ương và Chính phủ chỉ đạo giải quyết.

- Tranh thủ được sự quan tâm chỉ đạo và hỗ trợ của Chính phủ, các Bộ ngành của Trung ương đối với địa phương trong quá trình thực hiện.

IV/. Những mặt còn hạn chế:

Bên cạnh những kết quả đạt được, tổ chức hoạt động của UBND các cấp trong nhiệm kỳ qua còn những mặt hạn chế:

- Trong nhiệm kỳ, hàng năm các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội do Nghị quyết HĐND đề ra cơ bản được hoàn thành, tuy vậy vẫn còn một vài chỉ tiêu thực hiện chưa đạt.

- Thẩm quyền trách nhiệm và mối quan hệ giữa các cấp tỉnh, huyện, xã trong tổ chức bộ máy của chính quyền chưa được phân định thật rõ ràng, cụ thể. Sự phân công, phân cấp, tuy có được mở rộng nhưng còn thiếu rành mạch và chưa đồng bộ;

- Đào tạo bồi dưỡng cán bộ công chức được quan tâm đẩy mạnh nhưng chưa chú trọng nhiều đến khả năng thực hành, đặc biệt chưa đào tạo đội ngũ cán bộ công chức làm công tác phiên dịch trong điều kiện đầu tư nước ngoài trên địa bàn ngày càng nhiều.

- Một số chính quyền cơ sở đôi lúc chưa đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới, giải quyết công việc mang tính sự vụ, thiếu tính kế hoạch; chưa chủ động thực thi nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật tổ chức HĐND và UBND, mới tổ chức thực hiện nhiệm vụ cấp trên giao là chủ yếu.

- Thời gian hội họp, tiếp khách còn nhiều đã hạn chế thời gian đi công tác cơ sở nhất là chính quyền ở cấp tỉnh.

- Hệ thống thông tin điều hành của UBND các cấp đôi lúc còn bất cập, một số vấn đề nổi cộm, phát sinh chậm được thông tin, xử lý; chế độ thông tin báo cáo thực hiện không kịp thời, còn thụ động; vai trò tham mưu và quản lý chuyên ngành của một số cơ quan chuyên môn chưa thật tốt, làm hạn chế kết quả chung.

- Công tác khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính chưa được triển khai đồng bộ ở tất cả các sở, ban, ngành và các huyện, thành phố.

- Công tác kiểm tra đôn đốc thực hiện các Nghị quyết, chỉ thị chưa thường xuyên, dẫn đến kỷ luật hành chính chưa nghiêm; trong chỉ đạo điều hành phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn thiếu sự đồng bộ và kiên quyết, nhất là phối hợp trong việc lập, quản lý, tổ chức triển khai thực hiện các quy hoạch có liên quan còn bất cập, chậm được xử lý.

- Quản lý đất đai trên địa bàn tuy có tiến bộ, nhưng tình trạng để lấn chiếm, khai thác, xây dựng không đúng quy định trên địa bàn vẫn còn, tạo dư luận không tốt trong xã hội.

- Việc đăng ký đề án của các cơ quan chuyên môn phục vụ xây dựng chương trình công tác chung của UBND các cấp còn hạn chế; tình trạng trình văn bản chưa đúng quy chế (chưa trao đổi các ngành, đơn vị liên quan làm ảnh hưởng đến việc xem xét, phải mất nhiều thời gian để xử lý).

- Một số mặt tồn tại, yếu kém được nêu ra có lập đi, lập lại tại các kỳ họp của HĐND nhưng UBND các cấp chỉ đạo xử lý còn chậm hoặc xử lý đạt kết quả chưa cao; đó là:

+ Sự chủ động để tham gia hội nhập kinh tế quốc tế của một số doanh nghiệp Nhà nước chưa cao.

+ Chưa có giải pháp xử lý đạt kết quả vững chắc trong việc giải quyết thị trường tiêu thụ nông sản; chậm sơ kết mô hình liên kết giữa các nhà trong sản xuất nông nghiệp.

+ Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đô thị đạt kết quả còn thấp so với yêu cầu thực tế.

+ Dịch vụ phục vụ các khu công nghiệp, đô thị phát triển chậm và thiếu đồng bộ. Công tác quản lý sau cấp phép đối với các doanh nghiệp chuyển biến chậm.

+ Sự phối hợp giữa các ngành, các cấp để hỗ trợ các xã nghèo, xã đặc biệt khó khăn thiếu đồng bộ, hiệu quả chưa cao.

+ Tiến độ triển khai thi công thực hiện một số công trình xây dựng cơ bản trọng điểm còn chậm, ảnh hưởng đến sản xuất sinh hoạt của nhân dân.

+ Công tác đào tạo nhân lực chưa phát triển mạnh, chất lượng giáo dục toàn diện chuyển biến còn chậm và chưa đều giữa các vùng; giáo dục mầm non ở các độ tuổi nhà trẻ phát triển chậm, công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia ở ngành học phổ thông còn khó khăn, cơ sở vật chất dạy nghề còn hạn chế.

+ Thực hiện pháp lệnh nghĩa vụ lao động công ích đạt kết quả thấp; vận động thực hiện quỹ xóa đói giảm nghèo chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch.

+ Việc quy hoạch các hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa chậm được thực hiện, hậu kiểm đối với lĩnh vực văn hóa còn hạn chế; chất lượng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa chưa cao; xã hội hóa các hoạt động văn hóa phát triển chưa đều.

+ An toàn giao thông, tệ nạn xã hội diễn biến còn phức tạp.

+ Công tác cải cách hành chính có chuyển biến nhưng chưa đáp ứng yêu cầu quản lý các mặt đời sống kinh tế - xã hội, chưa chuyển biến đồng bộ trong hệ thống các cơ quan quản lý nhà nước; kỷ luật hành chính vẫn còn là khâu yếu nhưng chậm được khắc phục; áp dụng tin học, ứng dụng ISO trong quản lý hành chính chưa được đẩy mạnh và triển khai nhân rộng.

Nguyên nhân của hạn chế, tồn tại:

- Trình độ, năng lực đội ngũ cán bộ công chức trong hệ thống các cơ quan nhà nước ở một số đơn vị chưa ngang tầm với nhiệm vụ, chưa đáp ứng được yêu cầu đòi hỏi ngày càng cao của sự phát triển.

- Việc triển khai thực hiện một số chủ trương, chính sách của Trung ương và Tỉnh còn chậm và chưa thật chủ động.

- Thiếu kiên quyết trong việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật hành chính.

- Công tác kiểm tra, đôn đốc của cấp trên đối với cấp dưới trong quá trình thực hiện đôi khi còn bị buông lỏng.

VI. Một số kinh nghiệm rút ra từ thực tiễn tổ chức hoạt động của UBND trong nhiệm kỳ qua:

Với kết quả đạt được và những mặt còn hạn chế; qua thực tiễn tổ chức hoạt động của UBND trong nhiệm kỳ qua, để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, UBND rút ra được một số kinh nghiệm như sau:

1/. Phải nắm vững và chấp hành nghiêm chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật của nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ, của cấp ủy và nghị quyết HĐND cùng cấp; chủ động và vận dụng linh hoạt trong tổ chức chỉ đạo điều hành thực hiện, đảm bảo kịp thời và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

2/. Thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy sức mạnh tập thể và trách nhiệm cá nhân trong lãnh đạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; đoàn kết nhất trí vì mục tiêu chung: trung thực, thẳng thắn trong đấu tranh với tinh thần xây dựng để cùng hoàn thành nhiệm vụ.

3/. Nhất thiết phải xây dựng quy chế làm việc, trong đó xác định rõ phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của từng cá nhân thành viên trong UBND và các cơ quan hành chính các cấp làm cơ sở để đánh giá, làm rõ trách nhiệm cũng như động viên khen thưởng được cụ thể và rõ ràng.

4/. Phải luôn quan tâm củng cố tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước từ tỉnh đến cơ sở; chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng và sử dụng cán bộ đúng nghiệp vụ chuyên môn và chú ý tăng cường công tác giáo dục, rèn luyện về phẩm chất, đạo đức của đội ngũ cán bộ công chức.

5/. Luôn coi trọng việc đổi mới hoạt động của UBND và các cơ quan hành chính các cấp; có đánh giá rút kinh nghiệm về từng hoạt động, từng lĩnh vực để kịp thời cải tiến, đổi mới lề lối làm việc nhằm nâng cao hiệu quả trong chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ.

6/. Trong quá trình tổ chức hoạt động của UBND các cấp, phải thường xuyên đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ của Thường trực HĐND, các Ban HĐND, UBMTTQ và các đoàn thể cùng cấp trên cơ sở có quy chế phối hợp cụ thể.

VI. Một số nhiệm vụ chủ yếu của UBND từ nay đến hết nhiệm kỳ 1999 - 2004:

1/. Tiếp tục chỉ đạo điều hành thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2004 trên địa bàn đã được Nghị quyết số 61/NQ.TU của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 65/NQ.HĐND của HĐND tỉnh đề ra. Trước mắt tập trung chỉ đạo thực hiện công tác phòng chống dịch gia cầm trên địa bàn đạt kết quả.

2/. Phối hợp trong lãnh đạo, chỉ đạo đảm bảo thực hiện thắng lợi cuộc bầu cử HĐND 3 cấp nhiệm kỳ 2004-2009.

3/. Trên cơ sở nghị quyết của Chính phủ, nghị quyết của Cấp ủy, các nghị quyết của HĐND, UBND các cấp, chỉ đạo các ngành, đơn vị trong hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước xây dựng các đề án, chương trình, kế hoạch biện pháp cụ thể phục vụ cho công tác chỉ đạo điều hành, đảm bảo đúng định hướng, có mục tiêu và chủ động.

Trên đây là báo cáo tổng kết về tổ chức và hoạt động của UBND các cấp của tỉnh nhiệm kỳ 1999-2004; UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh xem xét và đóng góp ý kiến để hoạt động của UBND ngày càng tốt hơn.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

CHỦ TỊCH

Đã ký: Võ Văn Một

MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM
ỦY BAN TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 89 /BC-MT

Biên Hòa, ngày 04 tháng 03 năm 2004

BÁO CÁO

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tham gia
xây dựng chính quyền và giám sát hoạt động của đại biểu HĐND các cấp
(Nhiệm kỳ 1999 - 2004)

Kính thưa hội nghị.

Thực hiện quy định của Hiến pháp, Luật Tổ chức HĐND và UBND, Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và quy chế phối hợp công tác giữa HĐND - UBND - UBMTTQVN tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã góp ý trực tiếp bản báo cáo tổng kết hoạt động nhiệm kỳ của HĐND - UBND tỉnh vừa trình trước hội nghị. Chúng tôi bày tỏ sự nhất trí cao với hai bản báo cáo đó. Sau đây chúng tôi xin báo cáo về hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền và giám sát hoạt động của đại biểu HĐND các cấp.

1/. Vận động phong trào thi đua yêu nước của các tầng lớp nhân dân tham gia thực hiện các mục tiêu kinh tế, xã hội, quốc phòng - an ninh từ năm 1999 đến 2004.

Thực hiện Nghị quyết đại hội VI và VII của Đảng bộ tỉnh, 5 năm qua các cấp Mặt trận trong tỉnh đã vận động các tầng lớp nhân dân thi đua yêu nước góp phần quan trọng hoàn thành các nhiệm vụ và mục tiêu kinh tế, xã hội, quốc phòng - an ninh của tỉnh như sau:

1/. Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên đã vận động nhân dân chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp, dịch vụ, nông nghiệp, áp dụng các tiến bộ kỹ thuật, liên kết hợp tác trong sản xuất, kinh doanh, đầu tư phát triển sản xuất, mở thêm ngành nghề, tạo thêm việc làm cho người lao động, thi đua làm giàu hợp pháp gắn với xóa đói giảm nghèo, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và đổi mới công tác Mặt trận.

2/. Tiếp tục cuộc vận động: "toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư", cuộc vận động: "ngày vì người nghèo" ngày càng sâu rộng, mang lại hiệu quả thiết thực về chính trị, kinh tế - xã hội và nhân văn sâu sắc ở các khu dân cư. Cuộc vận động được đông đảo các tầng lớp nhân dân đồng tình ủng hộ. Đến cuối năm 2003 có 75% hộ đạt gia đình văn hóa 51,54%, khu phố đạt tiêu chuẩn khu dân cư văn hóa.

3/. Cuộc vận động phát huy dân chủ, sống làm việc theo Hiến pháp, pháp luật, thực hiện quy chế dân chủ, đấu tranh phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, tiếp tục được đẩy mạnh ở cộng đồng các khu dân cư, trong các cơ quan, xí nghiệp, trường học, quyền làm chủ của công nhân viên chức và các tầng lớp nhân dân được bảo đảm theo Chỉ thị 30 của Bộ Chính trị và các Nghị định của Chính phủ. Công tác gọi thanh niên nhập ngũ được các cấp mặt trận và các tổ chức thành viên chủ động phối hợp với chính quyền, làm tốt công tác giáo dục ý thức công dân cho gia đình và thanh niên, nên 5 năm liền hoàn thành chỉ tiêu giao quân cả 3 cấp. Phong trào thi đua bảo vệ an ninh Tổ quốc, phòng và chống "diễn biến hòa bình" được đẩy mạnh ở địa bàn dân cư và trong các tổ chức thành viên của Mặt trận. Năm năm qua, quần chúng cung cấp 15.000 nguồn tin có giá trị cho công an để phòng chống tội phạm.

4/. Các phong trào xã hội hóa giáo dục, xã hội hóa giao thông nông thôn, khu phố tiếp tục phát triển. Mỗi năm, nhân dân trong tỉnh đóng góp 30 tỷ đồng cùng với nguồn đầu tư ngân sách chăm lo sự nghiệp giáo dục, nâng cao dân trí, xây dựng hạ tầng kỹ thuật ở khu dân cư, nhiều khu dân cư có hệ thống điện, giao thông tốt góp phần xây dựng đời sống văn minh, sạch đẹp ở nhiều ấp, khu phố.

Với kết quả của các phong trào, các cuộc vận động thi đua yêu nước trong các tầng lớp nhân dân, Mặt trận và các tổ chức thành viên đã động viên nguồn lực trong nhân dân góp phần hoàn thành các mục tiêu kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh của tỉnh, đưa nghị quyết đại hội VI và VII Đảng bộ tỉnh vào cuộc sống, đó là hoạt động thiết thực để tham gia xây dựng, bảo vệ chính quyền của nhân dân, do dân và vì dân.

Bên cạnh những kết quả và tiến bộ trong hoạt động tham gia xây dựng chính quyền của Mặt trận và các tổ chức thành viên nói trên, chúng tôi cũng thấy còn một số hạn chế như: Tập hợp quần chúng vào tổ chức chưa cao, phong trào phát triển chưa đều, chưa bền vững, ở khu dân cư còn nhiều khó khăn, tai nạn giao thông, tệ nạn xã hội, tội phạm diễn biến phức tạp. Những điều đó đòi hỏi Mặt trận và các thành viên phải nỗ lực cao hơn, hoạt động thiết thực hơn để thực hiện thắng lợi Nghị quyết đại hội VII Đảng bộ tỉnh.

Giám sát và hoạt động giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên mang tính nhân dân thể hiện qua ba hình thức:

- Động viên nhân dân giám sát.
- Thông qua hoạt động của Mặt trận và các tổ chức thành viên để giám sát.
- Phối hợp với cơ quan quyền lực Nhà nước tham gia giám sát.

Thi hành điều 9 Hiến pháp năm 1992, điều 02, điều 6, điều 12 Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Nghị định 50/CP của Chính phủ. 5 năm qua, HĐND - UBND tỉnh đã chủ động phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận và các tổ chức thành viên hoạt động giám sát qua ba hình thức trên và phát huy tốt hiệu quả phối hợp thống nhất hành động giữa HĐND - UBND - UBMTTQVN và các tổ chức thành viên.



Đồng chí Trần Quốc Thuận - Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội đang trao đổi với đồng chí Trần Đình Thành, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy - Chủ tịch HĐND tỉnh khóa VI nhân dịp Lễ trao tặng Huân chương Lao động hạng III của Chủ tịch Nước tặng HĐND tỉnh Đồng Nai nhiệm kỳ 1999-2004



Đồng chí Phan Văn Trang - Nguyên Bí thư Tỉnh ủy - Chủ tịch HĐND tỉnh khóa IV và đồng chí Phạm Văn Nà - Nguyên UVTVTU, Phó Chủ tịch UBND tỉnh khóa III tại Hội nghị Tổng kết HĐND và UBND tỉnh nhiệm kỳ 1999-2004 và Lễ trao tặng Huân chương Lao động hạng III của Chủ tịch Nước tặng HĐND tỉnh Đồng Nai nhiệm kỳ 1999-2004



Chủ tọa kỳ họp thứ 11 - HĐND tỉnh khóa VI



Đoàn Thư ký các kỳ họp HĐND tỉnh khóa VI

a. Động viên nhân dân giám sát: Nhiệm kỳ 1999 - 2004, Mặt trận đã phối hợp với HĐND - UBND các cấp tổ chức 60.000 cuộc tiếp xúc giữa đại biểu HĐND với cử tri, có 350.000 lượt cử tri tham dự để nghe đại biểu HĐND báo cáo kết quả hoạt động và trình bày tâm tư, nguyện vọng của mình với 300.000 lượt ý kiến, kiến nghị của cử tri trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh - quốc phòng, thi hành pháp luật, quy chế dân chủ, quy hoạch, đền bù, giải tỏa, tái định cư, tai nạn giao thông, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội.... Việc tổ chức tiếp xúc cử tri với đại biểu HĐND được Thường trực HĐND, UBND tỉnh phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn nên chất lượng tiếp xúc, trách nhiệm của đại biểu HĐND các cấp được nâng lên, các cơ quan có liên quan và đại diện UBND các cấp được giao đi dự tiếp xúc trực tiếp đối thoại với cử tri đã giải quyết được nhiều tâm tư của nhân dân ngay tại cuộc tiếp xúc, các vấn đề cử tri kiến nghị được đại biểu Hội đồng nhân dân và Thường trực HĐND tổng hợp đầy đủ chuyển đúng địa chỉ và các cấp, các ngành đã lần lượt trả lời với ý thức và trách nhiệm xây dựng.

b. Từ hoạt động của Mặt trận và các tổ chức thành viên với trách nhiệm đại diện cho ý chí và nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân. Nhiệm kỳ 1999 - 2004, các cấp Mặt trận trong tỉnh đã hiệp thương với các tổ chức thành viên và có 1.400 bản thông báo về hoạt động của Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền và giám sát hoạt động của đại biểu HĐND tại kỳ họp thường kỳ của HĐND các cấp và kiến nghị 5.000 lượt vấn đề trong đó có 9 bản trong thông báo của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và 56 kiến nghị về các lĩnh vực quản lý kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh - quốc phòng, thực hiện quy chế dân chủ, quy hoạch, giải tỏa, đền bù, tái định cư, về tai nạn giao thông, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, về chế độ chính sách, cơ sở làm việc của Mặt trận và các tổ chức thành viên được HĐND, UBND các cấp nghiên cứu giải quyết cơ bản theo chủ trương, chính sách và khả năng của địa phương và cơ sở, đã góp phần nâng cao chất lượng phối hợp hành động giữa HĐND - UBND - UBMTTQVN các cấp. Riêng cấp tỉnh mỗi tháng 2 lần giao ban Thường trực 4 bên bàn giải quyết các vấn đề có liên quan đến nhân dân và hoạt động của hệ thống chính trị.

c. Nhiệm kỳ 1999 - 2004 các cấp Mặt trận trong tỉnh đã cử 2.150 lượt cán bộ phối hợp với HĐND các cấp hoạt động giám sát, qua giám sát đã giúp Mặt trận phát hiện các nhân tố mới xuất hiện trong phong trào thi đua ở các cấp, các ngành để tôn vinh, biểu dương kịp thời và có nhiều góp ý với các đơn vị được giám sát, chấn chỉnh lại hoạt động quản lý, trách nhiệm phục vụ nhân dân, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở nhằm nâng cao hiệu lực quản lý kinh tế - xã hội.

Thưa hội nghị.

Những kết quả hoạt động của HĐND - UBND các cấp nhiệm kỳ 1999 - 2004 có đóng góp quan trọng của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên. Kết quả đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể có đóng góp quan trọng của HĐND - UBND các cấp dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng. Điều đó nói lên rằng: Để hoàn thành nhiệm vụ của từng tổ chức trong hệ thống chính trị theo cơ chế Đảng lãnh đạo, chính quyền quản lý, nhân dân làm chủ thông qua hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể là nhân tố quyết định sự ổn định chính trị, xã hội để phát triển kinh tế, cải

thiện đời sống nhân dân, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa "vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh", lấy công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững chắc làm then chốt, phát triển kinh tế là trọng tâm, đại đoàn kết toàn dân tộc là động lực. Trong đó phối hợp giữa HĐND - UBND - UBMTTQVN các cấp có ý nghĩa hết sức quan trọng mà nhiệm kỳ 1999 - 2004 đã làm được nhiều việc tốt, có hiệu quả thiết thực, hy vọng qua tổng kết lần này, nhiệm kỳ 2004 - 2009 quyết tâm phát huy kết quả đạt được, khắc phục tồn tại, tiếp tục nâng cao hiệu quả phối hợp giữa HĐND - UBND - UBMTTQVN tình ngang tầm nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn mới.

Thưa hội nghị.

Tại hội nghị tổng kết nhiệm kỳ 1999 - 2004 của HĐND tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Nai đề nghị Thường trực HĐND - UBND tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tiếp tục triển khai, quán triệt sâu rộng các Nghị quyết hội nghị lần thứ VII (phần 2) Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa (IX), Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Nghị định 50/CP của Chính phủ để đưa Nghị định của Đảng, Pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống.

Thay mặt Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Nai và toàn thể cán bộ làm công tác Mặt trận, xin cảm ơn Thường trực HĐND - UBND, các đồng chí lãnh đạo các cấp, các ngành đã phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận và các tổ chức thành viên hoạt động có hiệu quả, vì sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa tỉnh nhà.

Xin cảm ơn hội nghị.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC UBMTTQVN TỈNH ĐỒNG NAI
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC
Đã ký: Nguyễn Xuân Chiến

THƯỜNG TRỰC HĐND
HUYỆN LONG THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : 85/BC.TTHĐ

Long Thành, ngày 31 tháng 12 năm 2003

BÁO CÁO
“TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG HĐND HUYỆN LONG THÀNH
KHÓA VIII, NHIỆM KỲ 1999 – 2004”

Thực hiện thông báo số 358/TB.TT-HĐ ngày 17/10/2003 của Thường trực HĐND tỉnh Đồng Nai về tổng kết hoạt động HĐND các cấp nhiệm kỳ 1999 - 2004. Thường trực HĐND huyện báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động của HĐND 2 cấp huyện, xã, thị trấn nhiệm kỳ 1999 - 2004 được thể hiện trên các mặt sau:

I/- TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG HĐND NHIỆM KỲ 1999 – 2004

I/ Cơ cấu đại biểu HĐND:

Đầu nhiệm kỳ năm 1999 – 2004, huyện Long Thành có tổng diện tích 53.360,34 ha, với dân số trên 186.000 người, đến nay 1.205.000 người được chia thành 19 đơn vị hành chính (18 xã và 1 thị trấn); cơ cấu kinh tế của huyện được xác định là công nghiệp – dịch vụ – nông nghiệp. Căn cứ đặc điểm tình hình của huyện, được sự chỉ đạo của tỉnh ủy về tiêu chuẩn cơ cấu của đại biểu HĐND. Với sự lãnh đạo chặt chẽ của Ban Thường vụ Huyện ủy, HĐND huyện huyện Long Thành khóa VIII, nhiệm kỳ 1999 – 2004 cử tri toàn huyện bầu được 455 đại biểu (có 35 đại biểu HĐND huyện và 420 đại biểu HĐND cấp xã, thị trấn).

Nhìn chung, chất lượng đại biểu HĐND cấp huyện, xã nhiệm kỳ này được nâng lên hơn trước, số đại biểu huyện có trình độ đại học và trên đại học chiếm 48,56%. Qua gần 5 năm hoạt động, hầu hết đại biểu HĐND đã không ngừng học tập bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn, lý luận chính trị và kiến thức pháp luật: từng đại biểu đã xác định vị trí, vai trò, nhiệm vụ nêu cao tinh thần trách nhiệm, phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, đoàn kết, thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ theo luật định.

2/- Diễn biến số lượng, chất lượng đại biểu HĐND :

a)- Đại biểu HĐND huyện là 35 vị; trong đó có 6 đại biểu nữ chiếm tỷ lệ 17,14% và 13 đại biểu tái cử chiếm tỷ lệ 37,14%.

+ 2 đại biểu không là Đảng viên chiếm tỷ lệ 5,71%.

+ 5 đại biểu có tuổi đời dưới 35 đạt tỷ lệ 14,28%.

+ 16 cán bộ quản lý Nhà nước đạt tỷ lệ 45,71%.

+ Trình độ văn hóa: cấp II đạt tỷ lệ 14,28% và cấp III tỷ lệ 85,71%.

+ Trình độ chuyên môn: trung cấp 3 tỷ lệ 8,57%, đại học 15 tỷ lệ 42,85%, trên đại học 2 tỷ lệ 5,71%.

Cả nhiệm kỳ, số lượng đại biểu biến động ít, tại kỳ họp thứ 3 giảm 1 đại biểu do từ trần và đến giữa nhiệm kỳ có 2 đại biểu xin thôi làm nhiệm vụ do chuyển công tác từ huyện về tỉnh. Tổng số đại biểu HĐND huyện được chia thành 12 tổ đại biểu (có 7 tổ mỗi tổ thuộc 2 đơn vị hành chính xã), thành phần cơ cấu đại biểu được phân bổ đại diện cho các cơ quan Đảng, Nhà nước, đoàn thể, các ngành và nông dân sản xuất giỏi trên địa bàn dân cư.

b)- Đại biểu HĐND xã, thị trấn là 420 vị, số lượng đại biểu HĐND được phân bổ từ 19 đến 25 vị, tùy theo tỷ lệ dân số địa phương trong đó:

+ Đại biểu nữ 66 chiếm tỉ lệ 15,71%, tái cử 143 chiếm tỉ lệ 34,05%, ngoài Đảng 183 chiếm tỉ lệ 43,57%, tôn giáo 43 chiếm tỉ lệ 10,24% và dân tộc ít người 4 chiếm tỉ lệ 0,95%, tuổi đời dưới 40 tuổi 44 đại biểu chiếm tỉ lệ 10,46%, trên 41 tuổi 345 chiếm tỉ lệ 82,14% và trên 56 tuổi 23 chiếm tỉ lệ 5,47%.

Hiện còn đang hoạt động 406 đại biểu, giảm 14 đại biểu (giảm do bãi nhiệm 2 đại biểu, xin thôi làm nhiệm vụ 5 đại biểu và từ trần 7 đại biểu). Số đại biểu HĐND xã, thị trấn được chia thành 157 đơn vị tổ, mỗi xã được chia từ 7 đến 10 tổ đại biểu để sinh hoạt theo quy định.

3/- Diễn biến Thường trực HĐND huyện và Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND xã, thị trấn:

a)- Thường trực HĐND huyện:

Tại kỳ họp thứ nhất khóa VIII nhiệm kỳ 1999 – 2004 HĐND huyện đã kiện toàn tổ chức bầu đủ số lượng Thường trực HĐND, gồm 2 thành viên, 01 Chủ tịch và 01 Phó Chủ tịch; Chủ tịch HĐND là Phó Bí thư huyện ủy kiêm nhiệm, sau Đại hội Đảng bầu lại Chủ tịch HĐND là Bí Thư kiêm nhiệm; Phó Chủ tịch HĐND là cấp ủy viên hoạt động chuyên trách dưới sự điều hành, phân công trách nhiệm của Chủ tịch HĐND. Các đồng chí Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND đều có trình độ cử nhân chính trị có đủ năng lực và trình độ từ đó đã tổ chức thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

b)- Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND xã, thị trấn:

Tại kỳ họp thứ nhất của nhiệm kỳ, HĐND các xã, thị trấn đã bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND theo đúng cơ cấu, trong đó:

- 15 Chủ tịch HĐND là Bí thư Đảng ủy hoặc Bí thư Chi bộ và 4 Phó Chủ tịch HĐND là Phó Bí thư hoạt động kiêm nhiệm.

- 19/19 Phó Chủ tịch HĐND (1 Thường vụ Đảng ủy, 8 Đảng ủy viên) hoạt động chuyên trách.

Sau Đại hội Đảng ở các xã, Thị trấn cơ cấu Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND ở một số nơi có thay đổi như ở 5 xã Long Hưng, An Hòa, Lộc An, Phước Thái, Suối Trầu Chủ tịch HĐND không còn là Bí thư Đảng ủy. Từ sau Đại hội Đảng đến nay về cơ cấu nhân sự phụ trách các chức danh của HĐND cấp xã, thị trấn tương đối ổn định. Tuy nhiên, qua gần 5 năm hoạt động có 3/19 xã, thị trấn thay đổi nhân sự bầu bổ sung 01 chức danh chủ tịch HĐND do chuyển công tác và 2 Phó Chủ tịch HĐND xin thôi làm nhiệm vụ đại biểu.

Nhìn chung cơ cấu đại biểu HĐND, Chủ tịch HĐND là Bí thư Đảng ủy, các Ban, các đại biểu nằm rải đều ở các cơ quan quản lý Nhà nước và đoàn thể vừa làm nhiệm vụ chấp hành, vừa điều hành. Từ đó mọi Nghị quyết HĐND đều được quán triệt đường lối chủ trương của Đảng, Nhà nước và đi sâu vào tình hình thực tế ở địa phương, vì vậy có thuận lợi trong hoạt động.

4/- Diễn biến các Ban HĐND huyện:

Căn cứ điều 38 Luật tổ chức HĐND và UBND sửa đổi, tại phiên họp lần thứ nhất HĐND huyện khóa VIII đã bầu 2 Ban HĐND gồm 10 thành viên, trong đó có 1 ủy viên Thường vụ huyện ủy và 2 cấp ủy viên. Qua quá trình hoạt động có diễn biến do chuyển công tác, cho thôi làm nhiệm vụ 4 thành viên và bầu bổ sung 3 thành viên. Hiện nay còn đang hoạt động 09 thành viên trong đó có 01 ủy viên Thường vụ huyện ủy và 4 cấp ủy viên.

+ *Ban Pháp chế*: đầu nhiệm kỳ bầu 3 thành viên (Chủ tịch UB. MTTQ làm Trưởng Ban. Phó Công an, Bí thư huyện đoàn làm thành viên), qua quá trình hoạt động do điều chuyển công tác thay đổi nhân sự trong thành viên UBND, tại kỳ họp thứ 4 (tháng 7/2001) bầu bổ sung lại trưởng Ban Pháp chế do đồng chí Phó Ban Dân vận làm Trưởng Ban, đến kỳ họp thứ 6 giảm 1 thành viên và bầu bổ sung thêm 2 thành viên nâng tổng số lên 4 thành viên, đến kỳ họp thứ 8 (tháng 7/2003) giảm 1 thành viên Ban pháp chế bầu bổ sung 1 thành viên UBND phụ trách Công an. Hiện Ban Pháp chế còn 3 thành viên đang hoạt động.

+ *Ban Kinh tế xã hội*: về cơ cấu đại biểu tương đối ổn định hơn, đầu nhiệm kỳ bầu 7 thành viên, đến kỳ họp thứ 4 giảm 1 thành viên Ban Kinh tế xã hội, chuyển bầu bổ sung lại 1 thành viên UBND, hiện còn 6 thành viên đang hoạt động, trong đó (Trưởng Ban Tuyên giáo huyện ủy làm Trưởng Ban, Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính làm Phó Ban, Trưởng phòng Văn hóa – Xã hội, Phó Trưởng phòng Tổ chức – Lao động và cán bộ phòng Kinh tế, phòng Giáo dục đào tạo làm thành viên).

Việc tổ chức và cơ cấu thành viên của 2 Ban HĐND huyện đều bảo đảm đúng theo Luật định, đó là các thành viên của 2 Ban HĐND không là thành viên của UBND và trưởng 2 Ban HĐND không là thủ trưởng của các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân, và Chánh án Tòa án nhân dân. Về chất lượng hoạt động do Thành viên của 2 Ban là thủ trưởng của các cơ quan, công việc chuyên môn nhiều cho nên việc bố trí dành thời gian để tham gia hoạt động của Ban còn nhiều hạn chế.

5/- Diễn biến về cơ cấu của UBND và các thành viên khác của cấp huyện và cấp xã, thị trấn:

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay bộ máy chính quyền huyện và các xã, thị trấn thường xuyên được củng cố về tổ chức. Đối với UBND huyện tổng số bầu đầu nhiệm kỳ 7 thành viên, trong thời gian hoạt động có biến động bầu bổ sung 5 ủy viên, trong đó có 1 Phó Chủ tịch và 4 ủy viên UBND phụ trách Quân sự, Công an, Văn phòng và Thanh tra Nhà nước; giảm 3 gồm 1 Phó Chủ tịch, 2 ủy viên UBND (2 do điều động công tác và 1 nghỉ chế độ). Hiện nay ủy viên UBND huyện có 9 thành viên đảm bảo đủ số lượng cơ cấu theo Nghị định 174/CP của Chính phủ.

Đối với UBND xã, thị trấn đầu nhiệm kỳ bầu 120 thành viên, qua quá trình hoạt động có biến động đã bầu bổ sung 22 ủy viên UBND trong đó Chủ tịch 2, Phó Chủ tịch 3 và 17 ủy viên UBND; giảm là 14 ủy viên UBND trong đó Chủ tịch 1, Phó Chủ tịch 4 và 9 ủy viên UBND. Tổng số thành viên UBND cấp xã, thị trấn đến nay là 128 ủy viên về cơ cấu so với Nghị định 174/CP thì còn khuyết 5 (Thị trấn Long Thành 2, xã Long Hưng 1, xã Cẩm Đường 1 và xã Tân hiệp 1). Nhìn chung, về số lượng ủy

viên UBND 19 xã, thị trấn được bảo đảm, về chất lượng có 100% ủy viên được học lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý Nhà nước. Hàng năm đều tổ chức cho các xã, thị trấn đánh giá hoạt động chính quyền cơ sở theo Quyết định số 908/QĐ.UBT của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai và văn bản số 5132/UBT về đánh giá hoạt động của chính quyền cấp cơ sở. Qua đánh giá có 12 xã, thị trấn đạt loại giỏi, 5 xã khá và 2 xã trung bình.

III- TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐND CẤP HUYỆN, CẤP XÃ:

1/- Về kỳ họp HĐND :

- Xác định tầm quan trọng của kỳ họp HĐND, từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Thường trực HĐND đã chú trọng tổ chức thành công 9 kỳ họp đảm bảo đúng theo luật định, đồng thời có nhiều cải tiến để nâng cao chất lượng, hiệu quả của kỳ họp. Trước mỗi kỳ họp, Thường trực HĐND chủ động phối hợp với các Ban HĐND, UBND, Thư ký kỳ họp và Thường trực UB.MTTQ huyện, thống nhất nội dung, chương trình và thời gian tổ chức kỳ họp, phân công các cơ quan chuyên môn chuẩn bị các báo cáo, đề án và các điều kiện cần thiết khác đảm bảo phục vụ cho công tác tổ chức kỳ họp. Nhờ chủ động phối hợp chặt chẽ trong công tác chuẩn bị trước kỳ họp nên các báo cáo, đề án đều đạt chất lượng, các thuyết trình đã đi sâu vào những nội dung mà HĐND cần xem xét và quyết định.

Tóm lại, qua 09 kỳ họp trong năm đều được chuẩn bị chu đáo, từ khâu tổ chức Hội nghị liên tịch để thống nhất nội dung chương trình kỳ họp đến khâu chuẩn bị các báo cáo, tờ trình và các văn bản có liên quan cho kỳ họp. Công tác thẩm định xem xét các báo cáo, tờ trình, đều được nghiên cứu một cách kỹ lưỡng; vì vậy các báo cáo thuyết trình, báo cáo thẩm tra trình ra kỳ họp đạt chất lượng tốt, các nhận định, đánh giá, đề xuất của báo cáo thẩm định phù hợp với tình hình thực tiễn được kỳ họp HĐND đồng tình và nhất trí cao.

HĐND xã, thị trấn cũng đã tiến hành tổ chức đủ 9 kỳ họp thường kỳ đúng quy định. Riêng có một xã Tam Phước không tổ chức kỳ họp thứ 7 và thứ 8 theo đúng quy định, ngoài ra có một số xã và thị trấn Long Thành còn tổ chức thêm từ 1 đến 2 kỳ họp bất thường để giải quyết một số vấn đề cấp bách cần thiết, nhằm củng cố xây dựng bộ máy Nhà nước của chính quyền cơ sở ngày một vững mạnh, bảo đảm hoạt động thường xuyên và liên tục đạt hiệu quả.

-Việc tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến của đại biểu tại các kỳ họp HĐND, qua thực tế trong các kỳ họp thì đại biểu HĐND huyện ít tham gia ý kiến cá nhân hoặc chất vấn, vì các tài liệu cần thiết của kỳ họp đều được gửi đến đại biểu HĐND trước ngày khai mạc, nên đại biểu có thời gian tự nghiên cứu và chuẩn bị trước nội dung để tham luận trong mỗi kỳ họp. Đối với HĐND xã, thị trấn thì việc tham gia thảo luận tại các kỳ họp của đại biểu sôi nổi hơn, đóng góp nhiều ý kiến hơn. Nguyên nhân chính là do cách điều hành của chủ tọa kỳ họp, hơn nữa đối với huyện, việc chuẩn bị các nội dung, các dự thảo báo cáo, Nghị quyết và các văn bản khác có liên quan đến chương trình kỳ họp đều được soạn thảo chặt chẽ, chu đáo, có cơ sở căn cứ sát hợp với tình hình thực tiễn ở địa phương. Do đó tại các kỳ họp, ngoài các ý kiến tham luận, các đại biểu đều thống nhất tán thành những nội dung mà các dự thảo đã nêu ra. Riêng HĐND xã, thị trấn do kinh phí hạn hẹp nên việc in ấn tài liệu gửi trước cho đại biểu có một số xã không thực hiện được, mà chủ yếu là dành nhiều thời gian để các đại biểu tham luận và tham gia đóng góp ý kiến trong kỳ họp. Tuy nhiên, kỳ họp HĐND cấp xã ở một số nơi vẫn còn mang tính hình thức.

thời gian tổ chức kỳ họp có hơn nửa ngày không đủ thời gian để HĐND thẩm tra, thảo luận sâu trước khi thông qua, nhất là một số vấn đề về kinh tế, ngân sách.

- Sau mỗi kỳ họp HĐND huyện, xã, thị trấn đều có tổ chức cho đại biểu tiếp xúc cử tri để báo cáo lại chương trình, nội dung và kết quả kỳ họp. Qua đó các tổ đại biểu đã đi sâu vào việc triển khai nội dung các Nghị quyết của HĐND. Đây là hình thức chủ yếu để truyền đạt vận động nhân dân hưởng ứng, tích cực thực hiện Nghị quyết của HĐND từ huyện đến xã, thị trấn. Ngoài ra các vị đại biểu trên từng lĩnh vực và cương vị công tác của mình có trách nhiệm tổ chức triển khai các nội dung và giải pháp tổ chức thực hiện Nghị quyết tại cơ quan đương nhiệm.

2/- Quyết định những vấn đề quan trọng ở địa phương:

Qua hơn 4 năm hoạt động, HĐND cấp huyện, xã, thị trấn đã làm tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, xem xét và quyết định nhiều vấn đề quan trọng ở địa phương như: nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách; các biện pháp bảo đảm an ninh - quốc phòng, trật tự, an toàn xã hội; quyết định các vấn đề xây dựng chính quyền địa phương. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, qua 09 kỳ họp HĐND huyện đã ban hành 46 Nghị quyết (trong đó có 05 Nghị quyết về tổ chức bộ máy của HĐND và UBND, 05 Nghị quyết chuyên đề); HĐND xã, thị trấn cũng đã ban hành 518 Nghị quyết trong đó có 53 Nghị quyết chuyên đề, trong đó có xã ban hành nhiều nhất 41 Nghị quyết, ít nhất 32 Nghị quyết. Hầu hết các Nghị quyết của HĐND đã được ban hành đều có sự kết hợp với việc triển khai Nghị quyết của HĐND tỉnh, các quyết định, chỉ thị của Chính phủ; kết hợp với việc cụ thể hóa các Nghị quyết của huyện ủy, bám sát tình hình thực tế, đều được các Ban của HĐND thẩm tra tương đối kỹ lưỡng trước khi trình HĐND xem xét, thông qua được nhân dân đồng tình ủng hộ. Một số Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã được UBND, các ngành, các cấp ở địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả, tạo chuyển biến tích cực về mọi mặt, thể hiện như sau: Kinh tế tăng trưởng khá, tốc độ tăng trưởng kinh tế năm sau cao hơn năm trước tăng bình quân 11,13%/ năm và tăng gấp 2 lần so năm 1999; cơ cấu kinh tế từng bước chuyển dịch đúng hướng tăng về tỷ trọng công nghiệp, dịch vụ và giảm về nông nghiệp. Thu nhập bình quân đầu người tăng 12,2% và tăng gấp 6 lần so năm 1999. Đường quốc lộ, tỉnh lộ và các tuyến đường ô tô đến trung tâm xã được chú ý hoàn thiện, cơ sở hạ tầng phát triển mạnh tạo tiền đề phát triển kinh tế và giải quyết nhu cầu xã hội ngày càng cao hơn. Tăng cường công tác thu hút vốn đầu tư từ mọi nguồn vốn, bằng những biện pháp cơ chế, chính sách cụ thể; tạo môi trường thuận lợi cho các thành phần kinh tế phát triển (vốn đầu tư tăng nhanh cả về số dự án và vốn đầu tư, cụ thể: hợp tác xã tăng gấp 2 lần, lĩnh vực có vốn đầu tư trong nước tăng gấp 2 lần và lĩnh vực có vốn đầu tư nước ngoài tăng 2,54 lần so năm 1999). Chú trọng nâng cao chất lượng, số lượng, nguồn nhân lực và từng bước tiếp cận nền kinh tế tri thức, tạo chuyển biến cơ bản, toàn diện về phát triển giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ. Phát huy động lực văn hóa để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao trình độ quản lý và điều hành của đội ngũ cán bộ, đồng thời chú trọng phát huy dân chủ cơ sở. Văn hóa, y tế, giáo dục và đào tạo phát triển cả về quy mô và chất lượng. Giảm tốc độ tăng dân số tự nhiên xuống còn 1,23%; tập trung giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội bức xúc. Các chương trình quốc gia, giải quyết việc làm, hỗ trợ các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc đem lại hiệu quả thiết thực; lao động việc làm được quan tâm. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng

được cải thiện: xóa hộ đói, giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống còn 3,38% so tổng số hộ trên toàn huyện; an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở thường xuyên được củng cố.

Tóm lại, trong nhiệm kỳ qua một số Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và nhất là các Nghị quyết chuyên đề về xóa đói giảm nghèo; xã hội hóa giáo dục; xã hội hoá giao thông nông thôn, giao thông khu khổ; điện khí hóa nông thôn và chương trình xây dựng tụ điểm văn hóa cơ sở, đã được UBND, các ngành, các cấp ở địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả, mang lại nhiều lợi ích, tạo chuyển biến tích cực về mọi mặt ở địa phương, góp phần giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế, từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, được nhân dân đồng tình ủng hộ. Bên cạnh những tiến bộ việc triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết của HĐND vẫn còn một số nhược điểm; Việc chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết chưa được tăng cường tương xứng, có những Nghị quyết nội dung tốt nhưng chậm được thực hiện trong cuộc sống như Nghị quyết về thực hiện quỹ bảo trợ sự nghiệp y tế địa phương, pháp lệnh nghĩa vụ lao động công ích, hiệu quả đạt chưa cao.

3/- Tổ chức giám sát:

Trong những năm qua, HĐND đã có nhiều cố gắng trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, từng bước thể hiện được vai trò cơ quan quyền lực Nhà nước đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân địa phương. Đặc biệt hoạt động giám sát của HĐND đã có nhiều chuyển biến tích cực có tác dụng nhất định trong việc giải quyết các vấn đề bức xúc ở địa phương, góp phần thực hiện thắng lợi đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Nghị quyết của HĐND.

Qua giám sát tại kỳ họp thì việc chuẩn bị nội dung, chương trình và việc tổ chức kỳ họp HĐND các cấp đã có nhiều chuyển biến tích cực, đảm bảo đúng luật, dân chủ, công khai, được nhân dân ghi nhận. Tính hình thức trong các kỳ họp từng bước được khắc phục. Các đại biểu đã sôi nổi thảo luận, chất lượng các ý kiến phát biểu được nâng lên. Nhiều vấn đề quan trọng ở địa phương đã được HĐND xem xét, thảo luận kỹ trước khi quyết định. Số lượng đại biểu HĐND huyện tham dự các kỳ họp đạt tỷ lệ bình quân trên 94,28%, có 30 đại biểu tham dự đủ các kỳ họp từ đầu nhiệm kỳ đến nay, kỳ họp có số đại biểu vắng mặt nhiều nhất là 3 vị, ít nhất là 2 vị. Trong đó, có 1 đại biểu vắng 5/9 kỳ họp do chuyển công tác về tỉnh đến kỳ họp không sắp xếp được thời gian về dự họp được, 4 đại biểu vắng 2/9 kỳ họp và 5 đại biểu vắng 1/9 kỳ họp do bận công tác và đi học xa. Nhìn chung các đại biểu vắng mặt đều có lý do chính đáng, có xin phép và được chủ tọa kỳ họp đồng ý. Riêng HĐND xã, thị trấn thì đại biểu tham dự các kỳ họp đầy đủ hơn, cá biệt chỉ có một vài nơi trong một số kỳ họp cũng có 1 - 2 đại biểu vắng.

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Thường trực HDND, hai Ban của HĐND huyện đã tổ chức và thực hiện có kết quả 243 cuộc giám sát, có 1.047 lượt đại biểu HĐND cùng tham gia giám sát về chất lượng các công trình xây dựng cơ bản, việc quản lý và khai thác tài nguyên khoáng sản, giải tỏa đền bù cho nhân dân, việc thi hành pháp luật, tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế, xã hội và ngân sách; hoạt động tư pháp, bắt giam giữ, thi hành án, các tệ nạn xã hội; công tác xóa đói giảm nghèo, giao thông nông thôn, đạt được những kết quả nhất định; nhiều kiến nghị giám sát được xem xét giải quyết góp phần tạo những chuyển biến tích cực trong thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội ở địa phương. Qua mỗi cuộc giám

sát các Ban của HĐND huyện đã có rất nhiều cố gắng, khắc phục tình trạng kiêm nhiệm, bám sát chức năng, nhiệm vụ góp phần cùng các cơ quan Nhà nước, nhất là ở cơ sở tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đồng thời kiến nghị với UBND cùng cấp giải quyết, xử lý những đề đạt của UBND cấp dưới kịp thời, có hiệu quả. Đặc biệt trong năm 2003 Thường trực HĐND huyện đã tổ chức thành công Hội thảo nghiên cứu đề tài nâng cao chất lượng và hiệu quả giám sát của HĐND các cấp, cho các đối tượng là Trưởng, Phó 2 Ban HĐND và Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND các xã, thị trấn; qua đây các đại biểu đã có điều kiện học tập trao đổi những kinh nghiệm quý trong hoạt động, nhằm không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND.

Trước khi tổ chức một cuộc giám sát, Thường trực HĐND, 2 Ban HĐND đã chú trọng, cân nhắc kỹ nội dung, đối tượng phù hợp với các yêu cầu mục đích của mỗi đợt giám sát. Các cuộc giám sát của Thường trực HĐND, các Ban HĐND, đại biểu HĐND là thiết thực và bổ ích, góp phần uốn nắn những thiếu sót, khuyết điểm trong việc thực hiện luật pháp và các chế độ chính sách, mặt khác cũng xem xét các quy định của chính sách, pháp luật có phù hợp với thực tiễn không. Hoạt động giám sát đã góp phần cho đơn vị tổ chức thực hiện tốt hơn Nghị quyết của HĐND, đồng thời cũng nêu lên được những thiếu sót tồn tại để UBND các cấp, các ngành chỉ đạo giải quyết và có những kiến nghị với cấp trên những vướng mắc về chủ trương, chế độ chính sách để có biện pháp tháo gỡ kịp thời. Tóm lại, những kiến nghị của Thường trực HĐND huyện, các Ban HĐND huyện, trong những năm qua đã được Thường trực Huyện ủy quan tâm chỉ đạo và UBND, các cơ quan chuyên môn của huyện đã có biện pháp giải quyết, khắc phục, sửa chữa kịp thời.

Tóm lại, hoạt động giám sát của Thường trực HĐND cũng như các Ban HĐND huyện trong nhiệm kỳ qua đã có cải tiến nhất định về phương thức giám sát, nghe các cơ quan quản lý Nhà nước địa phương báo cáo và đi giám sát trực tiếp ở cơ sở. Sau khi giám sát về cũng có nhiều kiến nghị xác đáng gửi tới UBND, các cơ quan, ban ngành và UBND cũng có chỉ đạo cho các địa phương thực hiện hoặc có biện pháp khắc phục. Những nội dung giám sát đã góp phần tăng cường hiệu lực quản lý Nhà nước, hỗ trợ cho địa phương hoàn thành các chủ trương chính sách, hạn chế tệ quan liêu, cửa quyền, nâng cao trách nhiệm của các địa phương, từng bước nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động kiểm tra, giám sát góp phần vào việc thực hiện thắng lợi các Nghị quyết của HĐND.

4/- Về vai trò đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân địa phương :

+ Công tác tổ chức tiếp xúc cử tri:

Thường trực HĐND huyện rất coi trọng công tác tiếp xúc cử tri, nên trước và sau kỳ họp đều thông báo kế hoạch tiếp xúc cử tri chu đáo, tạo điều kiện cho đại biểu tiếp xúc cử tri được thuận lợi, bên cạnh đó các vị đại biểu HĐND huyện cũng đã xác định trách nhiệm tiếp xúc cử tri là một trong những nhiệm vụ quan trọng, do đó từ đầu nhiệm kỳ đến nay qua 9 kỳ họp đã có 543 lượt đại biểu tham dự tiếp xúc cử tri, đạt tỷ lệ 97,30% so quy định của Luật; đã tiếp xúc được 95.277 lượt cử tri, trong đó cấp huyện 14.812 lượt, cấp xã, thị trấn 80.465 lượt; tiếp nhận được 4.521 ý kiến, kiến nghị của cử tri, trong đó cấp huyện 647 ý kiến, cấp xã, thị trấn 3.874 ý kiến. Những ý kiến, nguyện vọng của cử tri qua các buổi tiếp xúc của đại biểu HĐND, qua thư kiến nghị gửi về Thường trực HĐND huyện đều được phân

loại và tập hợp đầy đủ báo cáo trước HĐND và chuyển đến các cơ quan, tổ chức. cá nhân có trách nhiệm xử lý, giải quyết và trả lời kịp thời theo quy định.

Nhìn chung, các đại biểu đã thực hiện tốt, tiến hành đúng luật, không khí tiếp xúc nghiêm túc, thẳng thắn và đầy trách nhiệm. Về phương thức tổ chức có nhiều đổi mới từng bước nâng cao chất lượng và hiệu quả của cuộc tiếp xúc cử tri, tại các buổi tiếp xúc cử tri đã bảo đảm tính dân chủ cao, các đại biểu đã dành nhiều thời gian để nghe cử tri phát biểu và mở rộng hình thức đối ngoại cởi mở tạo không khí gần gũi khích lệ để cử tri phản ánh đầy đủ trung thực tình hình ở cơ sở.

+ Công tác tiếp dân giải quyết khiếu nại – tố cáo:

Về tiếp công dân theo quyết định 2664/QĐ.UBT của UBND tỉnh Đồng Nai quy định “công tác tiếp dân là trách nhiệm thường xuyên của từng cấp, từng ngành”. Để quán triệt tinh thần đó, Thường trực HĐND và UBND huyện ngay từ đầu nhiệm kỳ đã tổ chức việc tiếp dân của hai cơ quan có chức năng nhiệm vụ khác nhau:

Thường trực HĐND không tổ chức tiếp dân định kỳ mà việc tổ chức tiếp dân được thực hiện hàng ngày tại cơ quan HĐND. Còn UBND tổ chức tiếp dân định kỳ vào ngày thứ sáu hàng tuần với sự có mặt của Thường trực Huyện ủy - HĐND - UBND - UBMTTQ, đồng thời bố trí cán bộ công chức có đủ năng lực làm việc thường xuyên tại phòng tiếp dân. Tại đây đơn thư gửi đến hoặc trình bày trực tiếp của công dân Thường trực UBND đảm bảo một quy trình có tính nguyên tắc, xem xét đơn đó thuộc trách nhiệm của tổ chức hoặc cá nhân nào có thẩm quyền giải quyết thì chuyển đến yêu cầu giải quyết và báo cáo kết quả bằng văn bản cho Thường trực HĐND biết. Từ đó, nhiều vấn đề đã được giải quyết kịp thời, thoả đáng giúp cho nhân dân hiểu được pháp luật, hiểu được đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước. Nhìn chung, công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân đã được lãnh đạo các ngành trong huyện quan tâm chỉ đạo, tập trung thực hiện và đạt được kết quả tốt. Điểm nổi bật trong công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân được tăng cường, ổn định đi vào nề nếp, có hiệu quả rõ rệt. Số lượt người qua tiếp dân và tỷ lệ giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo của công dân qua các năm đều tăng (bình quân tăng 3% năm).

Mặt khác công tác tiếp dân của Thường trực HĐND huyện, trong đó vai trò của đồng chí Chủ tịch thông qua việc đảm bảo cho đại biểu HĐND tiếp xúc, liên hệ với cử tri tại cơ sở nhằm làm phong phú thêm nội dung tiếp dân. Đây cũng là một trong những hình thức tiếp dân có hiệu quả được đánh giá cao từ phía cử tri trên địa bàn. Thông qua các kỳ họp HĐND định kỳ, Thường trực HĐND cũng như đại biểu HĐND trong quá trình thảo luận luôn đặt vấn đề đôn đốc, kiểm tra UBND các cơ quan Nhà nước có trách nhiệm giải quyết các đơn thư khiếu nại của công dân nhất là đơn tồn đọng và các vụ thanh tra kinh tế xã hội chưa được UBND kết luận.

Mỗi năm từ 01 đến 02 lần Thường trực HĐND huyện có tham gia giám sát việc giải quyết khiếu nại tố cáo do Ban Pháp chế HĐND thực hiện. Qua đó kịp thời phát hiện những đơn thư quá hạn hoặc vụ việc thông qua các cuộc thanh tra kinh tế xã hội đã có kết luận nhưng chưa được giải quyết dứt điểm. Từ năm 1999 đến nay nhất là năm 2002 và năm 2003 công tác tiếp dân đã đi vào nề nếp có sự phân công và phối hợp chặt chẽ hơn; Công tác kiểm tra trách nhiệm trong việc thực hiện Luật khiếu nại, tố cáo được tăng cường. Nhiều vụ việc phức tạp, tồn đọng đã được giải quyết dứt điểm số lượng đơn thư theo

quy định đúng thẩm quyền, công bằng và đúng pháp luật, góp phần tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, tạo được lòng tin trong nhân dân.

Trong những năm gần đây, quyền làm chủ của nhân dân ngày được bảo đảm thông qua việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở. Tuy nhiên, việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân có lúc, có nơi chưa kịp thời, ở một số địa phương vẫn còn tình trạng tiêu cực, tham nhũng, ức hiếp quần chúng, đơn thư khiếu nại, tố cáo còn nhiều, gửi vượt cấp. Mặc dù công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân đã được lãnh đạo các ngành trong huyện quan tâm chỉ đạo, tập trung thực hiện và đạt được kết quả tốt, nhưng việc xử lý, giải quyết vẫn chưa kịp thời, chưa thỏa đáng, chưa đáp ứng được đòi hỏi chính đáng, hợp pháp của nhân dân.

Đối với HĐND xã, thị trấn vì là cấp gần gũi nhất đối với nhân dân, xác định được điều đó, HĐND xã, thị trấn đã làm tốt công tác tiếp dân, phân công đại biểu trực tiếp dân hàng ngày, có mở sổ theo dõi và kịp thời chuyển đến các ngành giải quyết thuộc cấp xã, thị trấn, tham gia hòa giải ở cơ sở và giải quyết thắc mắc có liên quan đến quyền và lợi ích của nhân dân yêu cầu cơ quan chức năng giải quyết. Điều đáng ghi nhận là qua nhiệm kỳ này lượng đơn thư giảm dần so với các năm trước, chứng tỏ khâu giải quyết đơn ở các xã, thị trấn thực hiện có hiệu quả.

5/- Hoạt động của Thường trực HĐND:

Thường trực HĐND với chức năng là cơ quan hoạt động thường xuyên của HĐND đã được chuyển đổi một bước theo Luật tổ chức HĐND và UBND sửa đổi. Thường trực HĐND làm việc theo chế độ trách nhiệm tập thể dưới sự phân công điều hành của Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch chuyên trách trực tiếp điều hành bộ phận chuyên viên giúp việc và giải quyết những công việc thường xuyên hàng ngày của cơ quan Thường trực HĐND. Nhận thức rõ trách nhiệm của mình; trong thời gian qua đã thực hiện tốt vai trò, chức năng nhiệm vụ bảo đảm tổ chức các hoạt động HĐND theo luật định, thể hiện tính chủ động tích cực, trong chỉ đạo điều hành thường xuyên có rút kinh nghiệm, bám sát chương trình hoạt động, đã tổ chức các kỳ họp HĐND nghiêm túc, đảm bảo chất lượng và mang tính thực thi cao của các Nghị quyết được ban hành.

Sau mỗi kỳ họp đầu năm, căn cứ vào các Nghị quyết về chương trình công tác trong năm đã được HĐND biểu quyết thông qua, Thường trực HĐND đều chủ động xây dựng chương trình công tác hàng tháng, hàng quý và các nội dung chủ yếu cho các mặt hoạt động của HĐND giữa 2 kỳ họp, lập kế hoạch và tổ chức giám sát hoạt động của UBND, các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND, giám sát các mặt hoạt động của ngành Tư pháp, các cơ quan Nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân và công dân trong việc thi hành Hiến pháp, Luật, các văn bản của cơ quan Nhà nước cấp trên và các Nghị quyết của HĐND huyện.

Thường trực HĐND luôn coi việc đôn đốc, kiểm tra UBND cùng cấp và các cơ quan Nhà nước ở địa phương thực hiện các Nghị quyết của HĐND và kế hoạch Nhà nước do UBND cấp trên giao là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong hoạt động giữa 2 kỳ họp, cũng như việc điều hoà phối hợp với các Ban của HĐND đã góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát của HĐND; thường xuyên tham dự các hội nghị sơ, tổng kết của UBND, tập trung nghiên cứu các văn bản, báo cáo, tài liệu hoặc nắm bắt các phản ánh từ những cuộc họp giao ban với HĐND xã, thị trấn hàng tháng, quý. Thường trực

HĐND đã tổng hợp được tình hình thực tế tại địa phương, cụ thể hóa các Nghị quyết HĐND ở từng lĩnh vực. Từ đó kết hợp với chương trình công tác mà xây dựng chương trình giám sát, kiểm tra có trọng tâm hơn. Qua kiểm tra đã phát hiện, đề đạt và phối hợp với UBND chủ động tháo gỡ, khắc phục những khó khăn thuộc thẩm quyền và báo cáo đề đạt với cấp trên giải quyết kịp thời, có hiệu quả cho cơ sở trong quá trình phát triển của địa phương.

Hàng quý duy trì tổ chức giao ban với Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND các xã, thị trấn, hướng dẫn thời gian tổ chức kỳ họp, triển khai thực hiện có kết quả trong việc chấm điểm đánh giá chất lượng hoạt động HĐND, hướng dẫn các xã, thị trấn tổng kết khen thưởng kịp thời theo quy định. Giữa 2 kỳ họp Thường trực có kế hoạch kiểm tra, khảo sát thực tế tình hình tổ chức và hoạt động của HĐND trên tất cả các lĩnh vực về KTXH, trật tự an toàn xã hội, quan tâm đến công tác tiếp dân giải quyết KNTC của công dân tại cơ sở và việc lưu trữ hồ sơ kỳ họp. Sau các đợt giám sát đều có đánh giá rút kinh nghiệm những mặt mạnh, yếu nhằm trao đổi các phương pháp hoạt động tốt cho HĐND cấp xã, thị trấn.

Đối với những vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện Nghị quyết Thường trực HĐND phối hợp cùng UBND thống nhất giải quyết bằng cách xem xét kỹ các báo cáo và đề nghị của UBND, các Ban HĐND kết hợp với kết quả kiểm tra, giám sát để điều chỉnh những biện pháp cho phù hợp, kịp thời. Sau đó tổng hợp và báo cáo với HĐND xem xét lại trong kỳ họp gần nhất.

Nhìn chung, về tổ chức và hoạt động của Thường trực HĐND huyện, tuy bước đầu còn nhiều trở ngại, nhưng từ đầu nhiệm kỳ đến nay vẫn luôn ổn định về mặt tổ chức, hiệu quả chất lượng hoạt động ngày càng được nâng cao. Trong thực tiễn công tác, Thường trực HĐND luôn tạo điều kiện thuận lợi để HĐND, 2 Ban HĐND và các vị đại biểu thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của người đại biểu nhân dân, bảo đảm hoạt động đúng theo Luật định, tạo sự phối hợp gắn bó đồng bộ giữa Đảng bộ – HĐND – UBND – UB.MTTQ và các cơ quan, ban ngành đoàn thể thành một hệ thống, thống nhất ý chí và hành động để thực hiện nhiệm vụ và mục tiêu chung.

6/- Hoạt động của Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND xã, thị trấn:

Đối với HĐND xã, thị trấn về nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND xã, thị trấn, cũng giống như của Thường trực HĐND huyện là cơ quan bảo đảm việc tổ chức các hoạt động của HĐND được liên tục, đạt hiệu quả. Thực tế cho thấy, nơi nào Chủ tịch HĐND là Bí thư kiêm nhiệm thì nơi đó hoạt động HĐND có chất lượng và hiệu quả hơn, phát huy tốt vai trò là cơ quan quyền lực của Nhà nước ở địa phương, vì sự lãnh đạo thường xuyên của cấp ủy có vai trò quyết định trong hoạt động cơ quan dân cử tạo điều kiện để HĐND hoạt động đúng với cương vị của cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương và hoạt động HĐND có hiệu quả sẽ tạo niềm tin cho nhân dân vào cơ quan và các đại biểu của dân, do dân bầu ra.

Do đó, việc cơ cấu Chủ tịch HĐND kiêm nhiệm, Phó Chủ tịch chuyên trách là phù hợp với số lượng công việc. Vì qua thực tế cho thấy từ đầu nhiệm kỳ đến nay, các cấp ủy Đảng đã quan tâm đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với HĐND. Trên cơ sở các chủ trương, Nghị quyết và chương trình công tác hàng năm và các trọng tâm công tác từng kỳ họp. Đồng thời trên cơ sở thực tế ở địa phương và nguyện vọng của nhân dân mà xác định nội dung, yêu cầu các kỳ họp HĐND, bảo đảm cho chủ trương Nghị quyết của cấp ủy được kịp thời thể chế hóa về mặt Nhà nước. Đối với những vấn đề bức xúc về

kinh tế – xã hội, các cấp ủy đảng chỉ đạo HĐND có kế hoạch phối hợp cùng UBND- UBNDTTQ tổ chức họp chuyên đề, để thống nhất biện pháp tổ chức thực hiện.

Nhìn chung từ đầu nhiệm kỳ đến nay, phần lớn Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND cấp xã, thị trấn hoạt động khá thường xuyên và luôn luôn học hỏi nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu công tác tại địa phương. Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND xã, thị trấn thực hiện các công việc từ khâu chuẩn bị tổ chức đến khâu điều hành kỳ họp và công việc thường xuyên của HĐND đảm bảo theo Luật định. Với vai trò chuyên trách đa số các ông Phó Chủ tịch HĐND có làm tốt công tác tham mưu giúp việc cho Chủ tịch HĐND về mọi mặt hoạt động trong HĐND, đồng thời luôn giữ mối quan hệ với Cấp ủy, UBND, UBNDTTQ, nhất là hoạt động giám sát thực hiện Nghị quyết, tiếp dân, tiếp xúc cử tri. Vì vậy hoạt động HĐND xã, thị trấn trong thời gian qua có đều tay hơn.

7/- Hoạt động của các Ban HĐND huyện :

Các Ban HĐND làm việc theo chế độ tập thể. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay 2 Ban đã cùng Thường trực HĐND tiến hành nhiều cuộc giám sát, khảo sát trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa xã hội, việc thực thi pháp luật và pháp chế XHCN trên địa bàn huyện. Nội dung kế hoạch buổi giám sát được gửi đến các đơn vị khảo sát ít nhất từ 4 đến 5 ngày. Sau mỗi đợt giám sát đều có văn bản và những kiến nghị đề xuất với UBND và các ngành có liên quan xem xét giải quyết các vấn đề còn tồn đọng hoặc vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị quyết HĐND. Hai Ban đã tích cực tham gia chuẩn bị các báo cáo thẩm tra, thuyết trình có tầm quan trọng, có tính thuyết phục cao trong suốt quá trình giám sát. Tuy nhiên, trong quá trình thực thi trách nhiệm, các thành viên của 2 Ban do hoạt động kiêm nhiệm nên chưa phát huy hết vai trò chức năng theo luật định, còn giải quyết công việc theo sự vụ, chưa tích cực thực hiện nhiệm vụ tham mưu cho HĐND trong lĩnh vực chuyên môn, nhất là chưa thực hiện đúng các quyền hạn của HĐND để thường xuyên tổ chức giám sát hoạt động cũng như chưa xây dựng được chương trình công tác của Ban nên việc giám sát chưa sâu, phân phối chương trình chưa đều, từ đó chưa đáp ứng được nhu cầu nhiệm vụ đề ra.

8/- Hoạt động của đại biểu HĐND:

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, hoạt động của đại biểu HĐND các cấp đã có nhiều chuyển biến tích cực. Hầu hết các đại biểu đều có tinh thần trách nhiệm cao, luôn giữ gìn phẩm chất, đạo đức thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của người đại biểu nhân dân, được nhân dân tín nhiệm. Các đại biểu đã thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật như: tiếp dân, tiếp xúc cử tri theo định kỳ, và tham dự đầy đủ các kỳ họp HĐND đạt từ 95 đến 100%. Khi nhận được đơn thư KNTC của công dân, các đại biểu đều có trách nhiệm nghiên cứu, chuyển đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm và sau đó theo dõi đôn đốc giải quyết và trả lời cho công dân. Các đại biểu HĐND luôn phát huy tốt quyền thảo luận, chất vấn và quyền biểu quyết, tham gia quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương trong phạm vi thẩm quyền theo luật định; đồng thời nỗ lực tuyên truyền động viên và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ mục tiêu do Nghị quyết HĐND đề ra. Tuy nhiên, hoạt động của đại biểu cũng còn nhiều mặt hạn chế nhất định: do nặng về công tác chuyên môn nên ít tham gia vào các cuộc giám sát do Thường trực HĐND và 2 Ban HĐND tổ chức trên địa bàn ứng cử, thời gian dành cho hoạt động

đại biểu quá ít, chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ. Dẫn đến tình trạng có đại biểu nắm bắt không kịp thời tình hình thực tế ở địa phương, làm ảnh hưởng đến công tác vận động tuyên truyền chính sách pháp luật và giải thích trả lời ý kiến cử tri. Bên cạnh đó cũng có một số ít đại biểu HĐND xã, còn sa sút về phẩm chất đạo đức, làm mất lòng tin với nhân dân.

9/- Hoạt động của tổ đại biểu:

Tổ đại biểu hoạt động chủ yếu vào tổ chức tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp, qua những năm gần đây hoạt động của tổ đại biểu có tích cực hơn, duy trì sinh hoạt tổ đều đặn và tổ chức tiếp xúc cử tri theo đúng lịch đã bố trí, nội dung, chương trình tiếp xúc cử tri có cải tiến, sắp xếp hợp lý, thiết thực hơn, đã phản ánh kịp thời tình hình kinh tế xã hội và tâm tư nguyện vọng của cử tri về những vấn đề cần giải quyết ở địa phương tại kỳ họp, đồng thời giải thích trả lời được những lo lắng thắc mắc của cử tri, từng bước góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của tổ đại biểu HĐND. Tuy nhiên, hoạt động của tổ đại biểu chưa đều, chất lượng hoạt động chưa cao, nhiều hoạt động còn sơ sài, hình thức.

10/- Môi quan hệ của HĐND với các cơ quan và tổ chức hữu quan:

- Trước tiên với vai trò lãnh đạo toàn diện, Huyện ủy và cấp ủy cơ sở đều có quan điểm xác định đúng đắn vị trí chức năng của HĐND, vì vậy luôn tạo điều kiện tốt cho HĐND thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình. Hoạt động của HĐND có đạt hiệu quả cao cũng chính từ Nghị quyết của Đảng đúng đắn, kịp thời. Từ đó tạo được mối quan hệ công tác đồng bộ giữa Thường trực Huyện ủy với Thường trực HĐND – UBND – UB.MTTQ. Sự lãnh đạo của Đảng trong thời gian qua đã phát huy năng lực, tính sáng tạo của đại biểu, của HĐND và đã đảm bảo cho hoạt động HĐND được liên tục. Nhằm phát huy triệt để và thực hiện đầy đủ các quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng. Từ đó cấp ủy địa phương sẽ định hướng để HĐND bàn ra quyết định trở thành Nghị quyết đưa vào tổ chức thực hiện. Ở xã, thị trấn cấp ủy Đảng với Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND và UBND - UB.MTTQ; qua thực tiễn hoạt động cho thấy ở địa phương nào mối quan hệ trên được xác lập chặt chẽ, đồng bộ, đoàn kết thì kết quả hoạt động về kinh tế xã hội - an ninh quốc phòng sẽ đạt kết quả cao.

- Quan hệ giữa HĐND và UBND là mối quan hệ cộng đồng trách nhiệm trước nhân dân địa phương. Thường trực HĐND là cơ quan hoạt động thường xuyên của HĐND; UBND là cơ quan tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND với những nhiệm vụ cụ thể theo luật định. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Thường trực HĐND và UBND luôn tôn trọng chức năng nhiệm vụ của nhau, trên cơ sở nguyên tắc luật định, tạo điều kiện, tác động lẫn nhau, thống nhất ý chí và hành động vì mục tiêu dân giàu nước mạnh xã hội công bằng dân chủ văn minh. UBND thực hiện nghiêm túc việc báo cáo hoạt động của mình cho Thường trực HĐND thông qua các văn bản chỉ đạo, các báo cáo định kỳ. Thường trực HĐND trao đổi và góp ý, chuyển các đề xuất, kiến nghị của cử tri đến UBND xem xét. Thông qua việc góp ý trực tiếp tại các kỳ họp hoặc thông báo bằng văn bản, hầu hết các đề xuất, kiến nghị của Thường trực HĐND kể cả 2 Ban HĐND đều được UBND giải quyết và trả lời kịp thời. Chính mối quan hệ đó đã góp phần tích cực trong việc xây dựng và phát triển tiềm năng kinh tế - xã hội ở địa phương.

- HĐND luôn tạo mối quan hệ chặt chẽ với UB.MTTQ và các tổ chức thành viên, các tổ chức xã hội khác ở địa phương, xây dựng mối quan hệ làm việc để hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình. Thường

trực HĐND, Chủ tịch, Phó chủ tịch HĐND xã, thị trấn luôn tôn trọng vai trò của MTTQ và các đoàn thể nhân dân trong việc giám sát các hoạt động của đại biểu HĐND. Ngược lại để tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ của HĐND phải có sự phối hợp của MTTQ và các đoàn thể như: theo dõi hoạt động và giúp đỡ đại biểu HĐND làm nhiệm vụ đại biểu, tổ chức cho đại biểu tiếp xúc cử tri, thu thập ý kiến nguyện vọng của nhân dân để báo cáo với HĐND, tuyên truyền phổ biến các Nghị quyết HĐND, phối hợp giám sát việc thực hiện Nghị quyết HĐND, kể cả phối hợp giải quyết một số ý kiến khiếu nại, tố cáo của cử tri đối với đại biểu HĐND huyện, xã, thị trấn.

Thông qua 2 kỳ họp định kỳ hàng năm. Thường trực HĐND huyện, Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND xã thị trấn thông báo bằng văn bản đến UB.MTTQ về tình hình hoạt động của HĐND cấp mình, nêu những kiến nghị của HĐND đối với UB.MTTQ và ngược lại UB.MTTQ cũng báo cáo trước HĐND về hoạt động của MTTQ đối với HĐND, UBND và đại biểu HĐND.

11/ Những tồn tại hạn chế:

Qua thực tế cho thấy, hoạt động giám sát còn nhiều hạn chế do nhiều nguyên nhân. Nguyên nhân khách quan là chưa có một cơ chế giám sát hoàn thiện, những vấn đề về phạm vi, đối tượng phương thức giám sát chưa được làm rõ; phạm vi thẩm quyền, vị trí pháp lý của các cơ quan giám sát còn quan niệm và nhận thức khác nhau. Mặt khác hầu hết các đại biểu HĐND (ở cả 2 cấp) đều hoạt động kiêm nhiệm nên đôi khi tham gia các hoạt động giám sát còn thụ động vì bị công việc chuyên môn chi phối nhiều. Chưa thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc thực hiện các kiến nghị, từ đó dẫn đến tình trạng có cơ quan, đơn vị chưa thực hiện nghiêm túc kết luận và kiến nghị sau giám sát của HĐND. Đối với HĐND cấp huyện thì Trưởng, Phó Ban không hoạt động chuyên trách, vì vậy thời gian dành cho hoạt động giám sát, nhất là giám sát tập trung còn rất hạn chế. Nguyên nhân chủ quan là còn một số đại biểu HĐND chưa thật sự phát huy hết khả năng, cũng như chưa dồn hết tâm huyết cho nhiệm vụ của người đại biểu nhân dân. Một số ít đại biểu do năng lực, trình độ còn hạn chế nhưng không chịu nghiên cứu, học tập để nâng cao nhận thức nên phần nào đã làm giảm hiệu quả hoạt động giám sát.

12/ Những bài học kinh nghiệm:

- Để HĐND thực sự là cơ quan đại diện cho ý chí và nguyện vọng của nhân dân, không những phải tăng cường cho đại biểu tiếp xúc cử tri với nhân dân bằng nhiều hình thức mà ngay sau kỳ họp. Thường trực HĐND, Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND xã phải phối hợp với MTTQ và các đoàn thể quần chúng để tổ chức cho các đại biểu thông báo kết quả kỳ họp, phổ biến nghị quyết các kỳ họp HĐND đến cử tri. Mặt khác phải tổ chức tốt việc tiếp dân, có trách nhiệm đề nghị giải quyết khiếu nại, tố cáo và ý kiến nhân dân kịp thời. Đồng thời chỉ thông qua sự giám sát của cử tri thì đại biểu mới không ngừng phấn đấu rèn luyện để xứng đáng với vị trí là người đại diện cho ý chí và nguyện vọng của nhân dân.

-Hiệu quả hoạt động của HĐND là kết quả hoạt động tổng hợp của Thường trực HĐND, các Ban HĐND và đại biểu HĐND. Qua thực tế cho thấy cán bộ là cái gốc của sự thành công hay thất bại. Vì vậy phải từ vị trí, chức năng, nhiệm vụ mà lựa chọn bố trí cán bộ ở các vị trí Thường trực HĐND, Trưởng phó và Thành viên các Ban HĐND, Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND xã, thị trấn. Trong thực tiễn

cho thấy cán bộ có trình độ năng lực, phẩm chất tốt thì hoạt động sẽ phát huy được chức năng nhiệm vụ và ngược lại, bên cạnh đó còn phải quan tâm đến chế độ, chính sách tạo điều kiện để cán bộ được bố trí vào những chức danh trên yên tâm đủ điều kiện hoạt động.

- Hoạt động HĐND là thực hiện chức năng giám sát thông qua hoạt động của Thường trực HĐND, các Ban, các đại biểu HĐND cho nên việc xây dựng mối quan hệ giữa HĐND với cấp ủy, UBND, UB.MTTQ và các tổ chức xã hội khác trong hoạt động của mình ở địa phương thật cần thiết và phải được thường xuyên củng cố nhằm nâng cao vai trò hoạt động của HĐND các cấp.

III/ Đánh giá chung :

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay thực hiện Luật tổ chức HĐND và UBND sửa đổi, Pháp lệnh về nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của HĐND mỗi cấp và quy chế hoạt động của HĐND các cấp. Dưới sự lãnh đạo của Ban chấp hành Đảng bộ huyện, của cấp ủy Đảng cơ sở bằng Nghị quyết và quy chế HĐND huyện, xã, thị trấn thực hiện chức năng quản lý Nhà nước ở địa phương trong phạm vi đơn vị hành chính lãnh thổ; là cơ quan quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương và bảo đảm thực hiện các chủ trương, biện pháp để phát huy tiềm năng của địa phương, xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng và an ninh, ổn định nâng cao đời sống nhân dân, hoàn thành mọi nhiệm vụ cấp trên giao, làm tròn nghĩa vụ của địa phương đối với cả nước. UBND là cơ quan chấp hành của HĐND, cơ quan hành chính Nhà nước ở địa phương luôn nghiêm túc chấp hành các quyết định của cơ quan dân cử trong phạm vi trách nhiệm quyền hạn theo luật định và chịu sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan dân cử.

HĐND huyện, xã, thị trấn ngày càng được củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động, tiếp tục hoàn chỉnh qui chế thực hiện vai trò quyết định và kiểm tra, giám sát của HĐND đối với UBND và các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND trong việc thực hiện các Nghị quyết của Đảng và của HĐND, giám sát các hoạt động của Tòa án Nhân dân, Viện Kiểm sát Nhân dân, các cơ quan Nhà nước, các tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế, các đơn vị vũ trang nhân dân, trong việc thi hành Hiến pháp và các văn bản dưới luật của cơ quan Nhà nước cấp trên.

Thường trực HĐND huyện, Chủ tịch HĐND xã, thị trấn căn cứ Nghị quyết của Đảng, Nghị quyết của HĐND cấp mình, xây dựng chương trình công tác, lịch làm việc, tiếp dân, tiếp xúc cử tri, trả lời những yêu cầu kiến nghị của cử tri, lập kế hoạch kiểm tra giám sát định kỳ có trọng tâm, trọng điểm và tập trung vào những vấn đề bức xúc ở địa phương.

Đại biểu HĐND đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, phấn đấu thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của người đại biểu nhân dân, thể hiện tinh thần phục vụ tận tụy cho lợi ích của cử tri nơi mình ứng cử. Trên từng lĩnh vực công tác, từng đại biểu đã thể hiện tinh thần trách nhiệm cao đối với cử tri, liên hệ chặt chẽ và tiếp xúc cử tri theo định kỳ, tiếp nhận những ý kiến nguyện vọng của cử tri báo cáo trình kỳ họp xem xét giải quyết. Thực hiện quyền giám sát của HĐND thông qua việc chấp vấn và thẩm định các đề án, báo cáo của UBND và các cơ quan Nhà nước trước HĐND tại kỳ họp. Các đại biểu HĐND luôn phát huy tốt quyền thảo luận, chất vấn và quyền biểu quyết, tham gia quyết định những vấn đề quan trọng nhất của địa phương trong phạm vi thẩm quyền theo luật định.



HĐND tỉnh khóa VI - kỳ họp thứ 11
Thông qua Nghị quyết kỳ họp



HĐND tỉnh khóa VI - kỳ họp thứ 11 thông qua Nghị quyết về nhiệm vụ kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng trên địa bàn tỉnh năm 2004.



Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ chụp hình lưu niệm với Tổ đại biểu HĐND tỉnh khóa VI đơn vị huyện Vĩnh Cửu



Lễ ký kết quy chế phối hợp giữa UBMTTQ với HĐND và UBND tỉnh Đồng Nai



Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ chụp hình lưu niệm với Tổ đại biểu HĐND tỉnh khóa VI đơn vị huyện Xuân Lộc



Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ chụp hình lưu niệm với Tổ đại biểu HĐND tỉnh khóa VI đơn vị huyện Tân Phú